

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03-PTV.03-SXKD: Trực ứng phó sự cố tràn dầu năm 2026.

- Dự toán mua sắm: Sản xuất kinh doanh

- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức. Địa chỉ Km số 09 Võ Nguyên Giáp, Phường Trường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

- Nhằm ứng phó sự cố tràn dầu, Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức (Công ty) cần thuê đơn vị có đủ nhân sự, trang thiết bị chuyên dụng và vật tư phục vụ công tác ứng phó sự cố tràn dầu tại Công ty.

#### **2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

Nội dung công việc thực hiện như sau:

- Yêu cầu công việc thực hiện trong 12 tháng.

- Hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu được đảm bảo triển khai 24/7 với tính chuyên nghiệp, nhanh chóng và hiệu quả cao nhất.

- Bố trí sẵn sàng các trang thiết bị vật tư UPSCTD chuyên dụng tại địa điểm Chủ đầu tư nhằm đảm bảo hoạt động ứng phó bước đầu khi xảy ra sự cố. Đồng thời sẵn sàng huy động bổ sung nguồn lực kịp thời khi xảy ra sự cố trên mức cơ sở.

- Định kỳ kiểm tra, rà soát, duy tu bảo dưỡng hoặc thay mới (nếu cần thiết) các trang thiết bị vật tư để đảm bảo tính khả dụng và sẵn sàng cao nhất.

- Biên soạn kịch bản UPSCTD, huấn luyện, tổ chức diễn tập cho lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty.

- Định kỳ khảo sát kỹ thuật khu vực cảng dầu, khu vực bồn bể, bể lưu chứa và xử lý nước thải nhiễm dầu và kho chứa chất thải nguy hại của Công ty nhằm phát hiện kịp thời nguy cơ sự cố, báo cáo để sớm có biện pháp phòng ngừa khắc phục.

- Thay mặt Chủ đầu tư trả lời các cơ quan truyền thông, hoặc phối hợp làm việc cùng các cơ quan quản lý về hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu khi được Chủ đầu tư đồng ý trong các trường hợp cụ thể.

- Khi xảy ra sự cố, triển khai ứng phó theo từng trường hợp như sau:

+ Đối với sự cố nhỏ, Đơn vị ứng trực cử đại diện trong vòng 2 giờ có mặt hiện trường, hướng dẫn cho lực lượng ứng phó của Công ty sử dụng các thiết bị để ứng phó và xử lý ô nhiễm sau sự cố.

+ Đối với các sự cố dưới 20 tấn (cấp 1), Đơn vị ứng trực huy động bổ sung nguồn lực trong vòng 2 giờ đến để quây chặn, sử dụng các trang thiết bị đặt thường trực tại Công ty, đồng thời huy động thêm các trang bị vật tư sẵn có của Chủ đầu tư để ứng phó và xử lý ô nhiễm.

+ Đối với các sự cố từ 20 tấn trở lên (cấp 2 và 3), Đơn vị ứng trực huy động bổ sung nguồn lực trong vòng 12 giờ đến để quây chặn, sử dụng các trang thiết bị đặt thường trực tại Công ty, đồng thời huy động thêm các trang bị vật tư sẵn có của Chủ đầu tư để ứng phó và xử lý ô nhiễm.

+ Đơn vị trực ứng phó sẵn sàng bổ sung ca nô ứng phó sự cố tràn dầu trong vòng 2 giờ kể từ khi có huy động từ Công ty.

- Nhà thầu có cam kết các nội dung sau khi nộp E-HSDT:

+ Nhà thầu cam kết sẵn sàng lực lượng, phương tiện và trang thiết bị vật tư tại các trạm ứng phó lân cận địa chỉ trụ sở của Chủ đầu tư để huy động bổ sung khi nhận được thông báo về sự cố tràn dầu xảy ra tại Công ty.

+ Nhà thầu cam kết khảo sát tất cả các điểm nguy cơ trong khuôn viên tại địa điểm của Chủ đầu tư.

+ Nhà thầu cam kết lập phương án phối hợp UPSCTD giữa đơn vị ứng trực chuyên nghiệp và Chủ đầu tư.

+ Nhà thầu cam kết xây dựng kịch bản diễn tập, giáo trình đào tạo, tập huấn cho đội UPSCTD của Công ty, huấn luyện, tổ chức diễn tập sát với thực tế cho khu vực cảng dầu và các khu vực có nguy cơ sự cố tràn dầu trong Công ty.

+ Nhà thầu cam kết cung cấp ca nô và người điều khiển ca nô trong trường hợp diễn tập và có sự cố tràn dầu dưới nước (kênh đào) khu vực cảng dầu.

+ Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ vật tư, thiết bị cho ứng phó sự cố dưới 20 tấn (cấp độ 1) và sự cố từ 20 tấn trở lên (cấp độ 2 và cấp độ 3).

+ Nhà thầu cam kết bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động khi tham gia UPSCTD.

### 2.1. Phạm vi công việc

STT	Nội dung công việc	Mô tả dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
1	Trực ứng phó sự cố tràn dầu (UPSCTD)	- Khảo sát tất cả các điểm nguy cơ trong khuôn viên của Công ty và khu vực cảng dầu.	Tháng	12

STT	Nội dung công việc	Mô tả dịch vụ	Đơn vị	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập phương án phối hợp UPSCTD giữa Đơn vị trực ứng phó và Công ty.</li> <li>- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện và trang thiết bị vật tư tại các trạm ứng phó lân cận địa chỉ trụ sở của Chủ đầu tư để huy động bổ sung khi nhận được thông báo về sự cố tràn dầu xảy ra tại Công ty.</li> </ul>		
2	Đặt vật tư, thiết bị UPSCTD tại Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt các trang thiết bị UPSCTD tại Công ty trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Kiểm tra, rà soát, thay mới các vật tư thiết bị hạn sử dụng ngắn và/hoặc các trang thiết bị cần thiết thay mới để đảm bảo tính sẵn sàng trong ứng phó khẩn cấp sự cố</li> </ul>	Tháng	12
3	Biên soạn kịch bản UPSCTD, huấn luyện, tổ chức diễn tập cho lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên soạn kịch bản UPSCTD (2 lần).</li> <li>- Phối hợp xây dựng các chuyên đề huấn luyện, phối hợp tổ chức diễn tập 2 lần (dự kiến trong tháng 6 và tháng 11), trong trường hợp diễn tập dưới nước (kênh đào) khu vực cảng dầu Nhà thầu phải cung cấp ca nô và người điều khiển ca nô để hỗ trợ kéo rải phao vây dầu, phao thám dầu.</li> <li>- Hỗ trợ Chủ đầu tư thực hiện báo cáo công tác UPSCTD hàng năm theo quy định.</li> <li>- Phải có đủ nhân sự tham gia diễn tập cùng Công ty.</li> </ul>	Lần	2

## 2.2. Các trang thiết bị - vật tư chuyên dụng Nhà thầu đặt tại Công ty

STT	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng cần có
1	Phao quây dầu tràn tự nổi	Tổng chiều cao 537 mm, phần nổi 180mm, phần chìm 357mm. Xích dẫn mạ kẽm nhúng nóng 5/16"Φ8x24mm. Vải phao PVC phủ polyester 22oz/yd2, màu cam. Thanh kết nối nhanh theo tiêu chuẩn ASTM bằng nhôm chịu dầu.	240 Mét
2	Bồn chứa dầu cơ động 5m <sup>3</sup>	Để thu gom dầu, nước thải nhiễm dầu phát sinh trong quá trình ứng phó sự cố, vệ sinh phao quây dầu và thiết bị sau khi kết thúc ứng phó, dung tích 5m <sup>3</sup>	02 Cái
3	Khay hứng dầu cơ động 1m <sup>3</sup>		01 Cái
4	Phao quây thấm dầu	Chất liệu polypropylene bọc bằng vải không dệt. Đường kính 20cm x dài 6m. Có thể kết nối với nhau thành đoạn dài.	20 Cái
5	Tấm thấm dầu	Vật liệu: Polypropylen chuyên dùng cho thấm dầu, Khô: 30cm x 30cm Đóng gói: 100 tấm/kiện	10 Kiện
6	Vải lọc dầu	Khô rộng: 1.5m. Dày 5mm. Định lượng: 0.47kg/m <sup>2</sup>	01 Cuộn
7	Vợt thu hồi	Vợt chuyên dùng, vật liệu inox	04 Cái
8	Bảo hộ ứng phó sự cố tràn dầu	Gồm: Quần áo liền thân chống nhiễm dầu, ủng, găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ	10 Bộ
9	Túi đựng chất thải nguy hại	PE 80cmx1,2m	20 Cái
10	Bộ ứng phó khẩn cấp sự cố tràn dầu	Gồm: Phao thấm dầu, gói thấm dầu, tấm thấm dầu, bột thấm dầu và các trang bị bảo hộ, dụng cụ thu hồi và làm sạch	01 Bộ
11	Neo cho phao quây dầu	Theo đặc tính đáp ứng neo giữ phao	02 Cái
12	Dây kéo phao	Đảm bảo đủ để kéo 240m phao	02 Cái

### 2.3. Nhân lực và thiết bị huy động khi có sự cố

- Đơn vị ứng trực cần đảm bảo sẵn sàng huy động nguồn lực như sau để ứng phó khi có sự cố:

#### 1) Đối với cấp độ 1 (Dưới 20 tấn)

a. Nhân lực tối thiểu

- 01 chỉ huy
- 05 nhân viên ứng phó

b. Phương tiện, trang thiết bị và vật tư

STT	Tên thiết bị/quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I</b>	<b>Phương tiện ứng phó</b>		
1	Ca nô ứng phó	Chiếc	01
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị vật tư</b>		
1	Phao quây dầu tự nổi bản tròn Kèm theo 2 bộ dây kéo phao và 2 hệ thống neo định vị phao	Mét	200
2	Bơm hút dầu tràn 35m <sup>3</sup> /h	Cái	02
3	Bể mềm cơ động triển khai trên bờ	Cái	04
4	Chất thấm hút dầu trên nền sàn Kleen Sweep	Bao	50
5	Chất thấm và phân hủy sinh học dầu Remediator (10kg/bao)	Bao	50
6	Tấm thấm dầu 40cm x 50cm	Kiện	50
7	Vải lọc dầu 1.5mx5mm	Cuộn	02
8	Phao quây thấm dầu 20cmx6m	Cái	100
9	Cuộn thấm dầu 80cmx50mx5mm	Cuộn	20
10	Xơ bông thấm dầu (8kg/kiện)	Kiện	20
11	Gối thấm dầu	Cái	250
12	Túi đựng chất thải nguy hại PE 80cmx1,2m	Cái	300
13	Trang bị bảo hộ lao động chống nhiễm dầu: Quần áo, găng tay, ủng, khẩu trang, kính bảo hộ.	Bộ	50

#### 2) Đối với cấp độ 2, cấp độ 3 (Từ 20 tấn trở lên)

a. Nhân lực

- 01 chỉ huy trưởng
- 02 chỉ huy phó
- 08 nhân viên ứng phó
- 02 nhân viên hậu cần

b. Phương tiện, trang thiết bị và vật tư huy động cho công tác ứng phó được bố trí sẵn sàng tại kho của đơn vị trực ứng phó đảm bảo có thể huy động trong vòng 12 giờ khi nhận thông tin ứng cứu từ Công ty.

STT	Tên thiết bị/quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I</b>	<b>Phương tiện ứng phó</b>		
1	Ca nô ứng phó	Chiếc	02
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị vật tư</b>		
1	Phao quây dầu tự nổi bản tròn Kèm theo 2 bộ dây kéo phao và 6 hệ thống neo định vị phao	Mét	300
2	Bơm hút dầu tràn 35m <sup>3</sup> /h	Cái	03
3	Bể mềm cơ động triển khai trên bờ	Cái	04
4	Chất thấm hút dầu trên nền sàn Kleen Sweep	Bao	50
5	Chất thấm và phân hủy sinh học dầu Remediator (10kg/bao)	Bao	50
6	Tấm thấm dầu 40cm x 50cm	Kiện	50
7	Vải lọc dầu 1.5mx5mm	Cuộn	02
8	Phao quây thấm dầu 20cmx6m	Cái	100
9	Cuộn thấm dầu 80cmx50mx5mm	Cuộn	20
10	Xơ bông thấm dầu (8kg/kiện)	Kiện	20
11	Gối thấm dầu	Cái	250
12	Túi đựng chất thải nguy hại PE 80cmx1,2m	Cái	300
13	Trang bị bảo hộ lao động chống nhiễm dầu: Quần áo, găng tay, ủng, khẩu trang, kính bảo hộ.	Bộ	50

### 3. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

Nếu Nhà thầu không có giải pháp và phương pháp luận thực hiện dịch vụ hoặc nếu có nhưng không sát với thực tế của Chủ đầu tư thì E-HSĐT của nhà thầu sẽ không đáp ứng yêu cầu và sẽ bị loại.

3. Biểu giá huy động nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu.

Khi xảy ra sự cố tràn dầu theo các cấp độ 1, cấp độ 2 và cấp độ 3, Chủ đầu tư căn cứ vào đơn giá do Nhà thầu chào để xác định và thanh toán chi phí phát sinh. Đề nghị Nhà thầu chào đơn giá theo các nội dung dưới đây:

- Đơn giá huy động nhân lực và thiết bị (tính cho 01 ca 08 giờ) áp dụng trong trường hợp xử lý sự cố theo các cấp độ 1, cấp độ 2 và cấp độ 3.

- Đơn giá vật tư tiêu hao theo danh mục:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính
1.	Phao thám dầu loại 10cm x 3m	Cái
2.	Phao thám dầu loại 20cm x 3m	Cái
3.	Phao thám dầu loại 10cm x 6m	Cái
4.	Phao thám dầu loại 20cm x 6m	Cái
5.	Tấm thám dầu (100 tấm/kiện)	Kiện
6.	Gối thám dầu loại 20cm x 25cm	Cái
7.	Gối thám dầu loại 40cm x 50cm	Cái
8.	Cuộn thám dầu loại 40cm x 50m	Cuộn
9.	Cuộn thám dầu loại 80cm x 50m	Cuộn
10.	Xơ bông thám dầu	Kg
11.	Chất thấm hút dầu trên nền cứng (bao 10kg/thùng 8kg)	Bao/Thùng
12.	Chất thấm và phân hủy sinh học dầu (bao 10kg/thùng 8kg)	Bao/Thùng
13.	Vải lọc dầu	Cuộn
14.	Dung dịch khử mùi HAZO	Lít
15.	Chất xử lý bề mặt C-PEC	Lít
16.	Quần áo chống nhiễm dầu	Bộ
17.	Găng tay chống dầu	Đôi
18.	Ủng chống dầu	Đôi
19.	Khẩu trang bảo hộ	Cái
20.	Kính bảo hộ	Cái
21.	Bao đựng chất thải nguy hại	Cái

#### **4. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

Nghiệm thu số lượng vật tư thiết bị đặt tại Công ty Nhiệt điện Thủ Đức: Nghiệm thu theo yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT hàng quý và lập thành văn bản nghiệm thu có xác nhận đại diện mỗi bên.

Tài liệu biên soạn kịch bản UPSCTD, huấn luyện, tổ chức diễn tập cho lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty đáp ứng theo quy định về ứng phó tràn dầu.

Kiểm tra, nghiệm thu trực Ứng phó sự cố tràn dầu:

- Chủ đầu tư sẽ kiểm tra đột xuất nhân sự trực Ứng phó sự cố của Nhà thầu theo yêu cầu của phạm vi dịch vụ.

- Kiểm tra tính sẵn sàng Ứng phó sự cố của nhân sự, trang thiết bị của Nhà thầu theo phạm vi dịch vụ gói thầu.

Chủ đầu tư sẽ chấm dứt hợp đồng khi Nhà thầu không đáp ứng tính sẵn sàng Ứng phó sự cố theo kết quả kiểm tra, nghiệm thu.